

Bản án số: 77/2025/HSST
Ngày 08 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; ông Quàng Văn Tiễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2025/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 115/2025/HSST-QĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ V tên: **Lò Văn Th**, sinh năm 1989, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Huổi Tư Hua V, xã Chiềng Ph, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn D V bà Cà Thị S; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án V diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 05 phút ngày 22/12/2024 Tổ công tác Công an xã Chiềng Ph phối hợp cùng Công an xã Mường Lầm, Sông Mã làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản Huổi Tư Hua V, Chiềng Ph, Sông Mã đến hộ gia đình nhà ông Lò Văn D, sinh năm 1959 ở bản Huổi Tư Hua V để tuyên truyền, gửi giấy mời cho Lò Văn Th (con trai của D) để mời Th test thử ma túy đối với Th, quá trình làm việc Th thừa nhận có sử dụng chất ma túy V đã tự lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng V màu hồng (Th khai nhận là Heroine V Hồng phiên để sử dụng V bán kiếm lời), tổ công tác lập biên bản quả tang V niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 22/12/2024 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: *Chất bột liên kết màu trắng trộn lẫn với màu hồng có khối lượng 0,07 gam, trích toàn bộ 0,07 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T.*

Kết luận giám định số 130 ngày 27/12/2024 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine V Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) V Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy V tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam.*

- *Tổng khối lượng ma túy Th giữ là 0,07 gam, loại Methamphetamine V Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) V Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy V tiền chất.*

Ngày 24/12/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trưng cầu giám định đối với số tiền tạm giữ của Lò Văn Th. Tại Kết luận giám định số 161/KL-KTHS ngày 30/12/2024 của Phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền 100.000VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ ngày 20/12/2024 Lò Văn Th mang theo số tiền 100.000 đồng (là tiền do lao động tiết kiệm mà có) đi bộ từ nhà ở bản Huổi Tư Hua V, Chiềng Ph, Sông Mã đến xã Pá Lông, huyện Thận Châu, Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng V bán kiếm lời, khi Th đi đến đầu xã Pá Lông thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường, Th đi đến hỏi mua ma túy, người đàn ông bảo có V hỏi Th mua bao nhiêu tiền, Th nói mua 100.000 đồng, người đàn ông lấy từ trong túi áo ngực đang mặc ra đưa cho Th 01 gói nilon màu hồng V nói bên trong có chứa Heroine V Hồng phiến, Th trả tiền rồi nhận gói ma túy cất giấu Vo trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về, đến nhà Th chia gói ma túy thành 02 gói nhỏ, đến khoảng 17 giờ cùng ngày có Tòng Văn Duyệt ở bản Chéo, Chiềng Ph, Sông Mã gọi điện thoại hỏi mua ma túy, Th đồng ý bán cho Duyệt 01 gói với giá 100.000 đồng, sau đó Th đi bộ ra đến bờ suối thì gặp Duyệt, hai người trao đổi mua bán ma túy xong Th quay về. Đến khoảng 20 giờ ngày 21/12/2024 Th trích một ít ma túy ra sử dụng số còn lại Th gói V cất giấu Vo trong túi quần đang mặc. Đến khoảng 07 giờ 40 ngày 22/12/2024 khi Th đang ở nhà thì có tổ công tác Công an xã Chiềng Ph V Công an xã Mường Lầm đến để test thử ma túy, quá trình làm việc Th đã lấy số ma túy còn lại ra giao nộp cho tổ công tác, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang V niêm phong vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số 27/CT-VKSSM ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông

Mã đề xét xử bị cáo Lò Văn Th về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch Th nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu xanh đen.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Lò Văn Th không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ Vo các chứng cứ V tài liệu đã được thẩm tra V kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ V toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ Vo các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra V tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh V điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng Th giữ trong vụ án; Kết luận giám định V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 22/12/2024 bị cáo Lò Văn Th đã có hành vi cất giấu 0,07 gam ma túy, gồm các loại Methamphetamine V Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra bị cáo Th

còn thừa nhận khoảng 17 giờ ngày 20/12/2024 đã bán 01 gói ma túy cho Tòng Văn Chiến ở bản Chéo, xã Chiềng Ph với giá 100.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án V hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra V tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện V đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo V đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lò Văn Th thực hiện đã phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm V hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi *Mua bán trái phép chất ma túy* của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy V gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra V tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo V cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình V xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên tuổi V địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Thộc xã Pá Lông, huyện Thận Châu, Sơn La Vo ngày 20/12/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ V địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Tòng Văn Duyệt là người đã mua ma túy của Lò Văn Th ngày 20/12/2024, sau khi mua được ma túy Duyệt đã sử dụng hết. Ngày 27/12/2024 Tòng Văn Duyệt bị TAND huyện Sông Mã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Vo cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 02 năm là có căn cứ.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 100.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel A26, màu xanh màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 356333430616289, số IMEI 2: 356333430616297 Th giữ của bị cáo Lò Văn Th. Là tiền do bị cáo phạm tội mà có V phương tiện bị cáo sử dụng Vo mục đích phạm tội, nên cần tịch Th nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Th là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh V hình phạt:

Căn cứ Vo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn Th phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch Th nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel A26, màu xanh màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 356333430616289, số IMEI 2: 356333430616297.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 29/QĐ-VKS ngày 20/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã V Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 20 tháng 02 năm 2025 giữa Công an huyện Sông Mã V Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn Th được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/4/2025).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

Lô Văn Long